

Số: 97/KHCM-THCSYP

Việt Yên, ngày 25 tháng 8 năm 2025

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC 2025 - 2026**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ thông tư số 32/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/07/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo qui định v/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy của nhà trường;

Căn cứ Văn bản số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ- BGDDT ngày ngày 11 tháng 8 năm 2025 của BGDDT về việc Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non , giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ- BGDDT ngày ngày 20 tháng 8 năm 2025 của BGDDT về việc Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên v/v ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Hướng dẫn số 639/SGDDT-GDTrH ngày 25/8/2025 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Công văn số 737/SGDDT-GDPT ngày 29/8/2025 về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên đối với cấp THCS; THPT năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 1347/SGDDT-GDPT ngày 09/10/2025 về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông sửa đổi theo thông tư 17/2025/TT-BGDĐT;

Căn cứ Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục điều kiện thực tiễn về đội ngũ, CSVC và tình hình học sinh . Trường THCS

Yên Phú xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2025 - 2026 với chủ đề “Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển” như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm đội ngũ CBQL, GV, nhân viên trong nhà trường:

Tổng số			33
CBQL			2
Nhân viên	Kế toán		1
	TV-TB		1
	Văn thư		1
Giáo viên	Tổng số GV		28
	Toán		4
	KHTN	Lý	2
		Hóa	1
		Sinh	2
	Tin		2
	Công nghệ		2
	GDTC		2
	Ngữ Văn		5
	L.sử & Địa Lý	Lịch Sử	2
		Địa Lý	0
	GD CD		0
	GD nghệ thuật	AN	1
		MT	0
	Tiếng anh		5

+ Thuận lợi:

- Hầu hết CB, GV, NV có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, nhiệt tình, đoàn kết và biết chia sẻ trách nhiệm, hợp tác gắn bó với nhà trường, chủ động đổi mới phương pháp giảng dạy, sẵn sàng tiếp cận xu thế giáo dục hiện đại.

+ Khó khăn:

- Thiếu nhiều giáo viên trực tiếp đứng lớp giảng dạy (Thiếu 28 giáo viên). Nhiều môn không có giáo viên có chuyên môn như: Địa lý; Mỹ thuật.

- Một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế trong việc sử dụng thiết bị công nghệ, phần mềm dạy học trực tuyến.

- Một số giáo viên còn hạn chế về cách thức, phương pháp tổ chức dạy học trên lớp, công tác quản lý lớp học.

2. Đặc điểm học sinh:

- **Tổng số học sinh:** 1.233 em, biên chế thành 29 lớp.

- **Cơ cấu:** Học sinh chủ yếu là con em nông dân, công nhân viên chức, công nhân khu công nghiệp và lao động tự do trên địa bàn.

- **Chất lượng đầu vào:** Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học đạt 100%.

+ KẾT QUẢ GIÁO GIỤC NĂM HỌC 2024 – 2025

TT	Học sinh	Kết quả học tập										Lưu ban		Danh hiệu			
		Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		HSXS			HSG			
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	
1	TOÀN TRƯỜNG	1168	334	28.6	385	33	415	35.5	34	2.91	3	0,02	31	2.65	303	25.9	
2	KHỐI 6	311	75	24.1	117	37.6	105	33.8	14	4.5	1	0,03	8	2.57	67	21.5	
3	KHỐI 7	331	103	31.1	89	26.9	128	38.7	11	3.32			5	1.51	98	29.6	
4	KHỐI 8	287	84	29.3	89	31	105	36.6	9	3.14	2	0,07	8	2.79	76	26.5	
5	KHỐI 9	239	72	30.1	90	37.7	77	32.2					10	4.18	62	25.9	

TT	Học sinh	Kết quả rèn luyện								
		Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
1	TOÀN TRƯỜNG	1168	961	82.28	169	14.47	37	3.17	1	0.09
2	KHỐI 6	311	252	81.03	45	14.47	13	4.18	1	0.32
3	KHỐI 7	331	264	79.76	56	16.92	11	3.32		
4	KHỐI 8	287	242	84.32	41	14.29	4	1.39		
5	KHỐI 9	239	203	84.94	27	11.3	9	3.77		

+ Thuận lợi:

- Nền nếp, ý thức học tập của học sinh cơ bản tốt.

- Học sinh có năng khiếu đa dạng: Toán, Văn, Ngoại ngữ, Tin học, Thể thao, Nghệ thuật.

- Trên 100% học sinh tham gia các câu lạc bộ và hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

+ Khó khăn:

- Còn một số em có năng lực học tập yếu, kỹ năng tự học chưa cao, cần được quan tâm phụ đạo.

- Một bộ phận học sinh con em lao động đi làm xa, đi chợ thiếu sự quản lý trực tiếp từ cha mẹ, cần sự quan tâm hỗ trợ nhiều hơn.

3. Đặc điểm Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường:

- **Phòng học:** 24 phòng học kiên cố, đảm bảo cho dạy học 2 buổi/ngày.

- **Phòng chức năng:**

- 01 thư viện (thư viện số kết nối Internet, Số đầu sách giáo khoa: 1507 quyển; Đầu sách tham khảo: 2088 quyển; Đầu sách nghiệp vụ: 455 quyển; Đầu sách Đ-PL: 209 quyển).
- 02 phòng Tin học (trên 80 máy tính kết nối Internet, phục vụ dạy học và quản lý).
- 01 phòng Ngoại ngữ.
- 01 phòng học STEM
- 01 phòng thí nghiệm (Lý – Hóa – Sinh) trang bị thiết bị thực hành cơ bản theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

- **Thiết bị dạy học:** 100% lớp học có tivi, bảng trượt; kết nối mạng internet, hệ thống camera giám sát an ninh và quản lý nền tảng học tập trực tuyến.

- **Khuôn viên:** Diện tích gần 12.000m², có sân chơi, bãi tập, môi trường xanh – sạch – đẹp, an toàn, thân thiện.

- **Khó khăn:**

+ Thiếu phòng học phục vụ các lớp học tập (Thiếu 6 phòng). Một số phòng học xuống cấp ảnh hưởng tới sự an toàn của Thầy và trò trong quá trình dạy và học.

+ Thiếu Phòng học bộ môn cho các môn mới của chương trình GDPT 2018 (KHXH; Công nghệ, Tin học, Âm nhạc; Mỹ thuật).

+ Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học còn thiếu đồng bộ, đặc biệt là thiết bị thực hành các môn Khoa học tự nhiên, Âm nhạc, Mỹ thuật.

III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2025 – 2026

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả **Chương trình Giáo dục phổ thông 2018** ở tất cả các khối lớp, đảm bảo đúng kế hoạch thời gian năm học và yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông.

- **Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện**, trong đó đặc biệt chú trọng:

- Nâng cao chất lượng đại trà, giảm tỉ lệ học sinh yếu kém;
- Duy trì và phát triển học sinh giỏi các cấp;

- Nâng cao tỷ lệ đỗ vào 10 THPT công lập (Đạt 80%)
 - Xây dựng môi trường học tập thân thiện, an toàn, hạnh phúc.
- **Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học, kiểm tra – đánh giá** theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giảng dạy.
- **Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý** có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn vững vàng, tinh thần trách nhiệm cao, đáp ứng yêu cầu đổi mới.
- **Tăng cường phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội** trong giáo dục toàn diện học sinh.
- **Giữ vững kỷ cương, nề nếp, nâng cao hiệu quả quản lý chuyên môn**, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2025–2026.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục

- Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp điều kiện thực tế, đảm bảo đúng khung chương trình của Bộ GD&ĐT.
- Hướng dẫn tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục trải nghiệm – hướng nghiệp theo chương trình GDPT 2018.
- Thực hiện nghiêm túc quy định về thời khóa biểu, phân phối chương trình, không cắt xén nội dung, không dạy trước chương trình.
- Đảm bảo 100% giáo viên có kế hoạch dạy học cá nhân và thực hiện đúng tiến độ.
- Tăng cường tổ chức các hoạt động học tập trải nghiệm, giáo dục STEM, liên môn, gắn với thực tiễn địa phương.

2.2. Nâng cao chất lượng dạy học và đổi mới phương pháp

- Đẩy mạnh đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng **lấy học sinh làm trung tâm**, phát huy tính tích cực, tự học, sáng tạo của học sinh.
- Ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng học liệu điện tử, trình chiếu, video, thí nghiệm ảo trong giảng dạy. Đẩy mạnh ứng dụng AI vào dạy và học.
- Tổ chức chuyên đề, hội giảng, thao giảng cấp tổ, cấp trường ít nhất **4 chuyên đề/năm học/tổ chuyên môn**.
- Khuyến khích giáo viên **nghiên cứu bài học, chia sẻ kinh nghiệm, sử dụng hồ sơ điện tử**, góp phần đổi mới sinh hoạt chuyên môn.

- Tăng cường hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm, kèm cặp giáo viên trẻ, hỗ trợ giáo viên mới triển khai chương trình GDPT 2018.

2.3. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư **22/2021/TT-BGDĐT** (đánh giá học sinh THCS theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực).
- Tổ chức xây dựng **ma trận, đề kiểm tra, ngân hàng câu hỏi**, đảm bảo chuẩn kiến thức – kỹ năng và đánh giá toàn diện.
- Thực hiện đánh giá định kỳ, thường xuyên công bằng, minh bạch, phản ánh đúng năng lực học sinh.
- Ứng dụng phần mềm quản lý điểm, học bạ điện tử, công khai kết quả học tập, rèn luyện học sinh theo quy định.
- Chú trọng đánh giá **quá trình học tập và sự tiến bộ của học sinh**, thay vì chỉ dựa vào điểm số cuối kỳ.

2.4. Bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

- Xây dựng kế hoạch **bồi dưỡng thường xuyên** cho 100% giáo viên theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.
- Khuyến khích giáo viên tự học, tự nghiên cứu, tham gia các khóa học, tập huấn trực tuyến về đổi mới giáo dục, chuyển đổi số, kỹ năng thiết kế bài giảng điện tử.
- Phát huy vai trò **giáo viên cốt cán** trong hỗ trợ đồng nghiệp, chia sẻ bài học kinh nghiệm.
- Tổ chức đánh giá, xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp, gắn với thi đua – khen thưởng cuối năm.
- Phối hợp với các trường trong cụm chuyên môn để trao đổi, học hỏi, sinh hoạt chuyên đề.

2.5. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa, học sinh năng khiếu nghệ thuật, thể dục thể thao.
- Tổ chức lớp phụ đạo cho học sinh yếu chưa hoàn thành yêu cầu chương trình GDPT 2018.
- Phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu nghiên cứu khoa học, sáng tạo, khuyến khích tham gia các cuộc thi cấp huyện, cấp tỉnh.
- Theo dõi tiến bộ học sinh yếu thông qua sổ theo dõi riêng, có biện pháp can thiệp kịp thời.

2.6. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học và quản lý

- 100% giáo viên sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, phần mềm quản lý CSDL ngành/VnEdu.
- 100% giáo viên thiết kế, lưu trữ kế hoạch dạy học và bài giảng điện tử trên nền tảng số.
- Khai thác các nền tảng trực tuyến như Google Classroom, Microsoft Teams, Viettel Study, Zalo Group... phục vụ dạy học linh hoạt.
- Xây dựng **thư viện học liệu số** dùng chung trong nhà trường.
- Tăng cường **chuyển đổi số trong quản lý chuyên môn**, báo cáo, hồ sơ điện tử thay cho hồ sơ giấy.

2.7. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, đánh giá nội bộ

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch **kiểm tra nội bộ** năm học 2025 – 2026, đảm bảo kiểm tra toàn diện ít nhất 2/3 giáo viên và chuyên đề 100% giáo viên.
- Kiểm tra hồ sơ, kế hoạch giáo dục, dự giờ, đánh giá định kỳ, góp ý trực tiếp.
- Tổ chức họp rút kinh nghiệm sau kiểm tra, đảm bảo tính xây dựng và hiệu quả.
- Thực hiện sơ kết, tổng kết chuyên môn học kỳ I và học kỳ II, báo cáo kịp thời kết quả về xã và sở GD&ĐT.

2.8. Công tác phối hợp giáo dục và hoạt động trải nghiệm

- Phối hợp chặt chẽ với **Cha mẹ học sinh, Đoàn Thanh niên, Đội TNTP Hồ Chí Minh, Công an xã** trong việc giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường.
- Tổ chức **các hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp, CLB học tập, văn nghệ, thể thao** phù hợp lứa tuổi.
- Lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, chuyển đổi số, truyền thống quê hương vào hoạt động học tập.
- Tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn tâm lý học đường, xây dựng trường học hạnh phúc.

2.9. Công tác thi đua – khen thưởng

- Gắn phong trào thi đua “Dạy tốt – Học tốt” với việc hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn.
- Khen thưởng kịp thời giáo viên và học sinh có thành tích xuất sắc.

- Đánh giá, xếp loại thi đua theo tiêu chí rõ ràng, minh bạch, khuyến khích sáng tạo, đổi mới.

3. Các chỉ tiêu phấn đấu cụ thể năm học 2025–2026

Nội dung	Chỉ tiêu
Hoàn thành chương trình GDPT đúng kế hoạch	100%
Học sinh lên lớp thẳng	$\geq 98\%$
Tốt nghiệp THCS	100%
Học sinh giỏi cấp trường	$\geq 30\%$ tổng số HS
Học sinh giỏi cấp tỉnh	$\geq 5-7$ em
Học sinh yếu, kém	$\leq 3\%$
Giáo viên thực hiện dạy học theo chương trình GDPT 2018	100%
Giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức Khá trở lên	$\geq 85\%$
Tổ chuyên môn có chuyên đề đổi mới PPDH	100%
Giáo viên ứng dụng CNTT trong giảng dạy	100%
Hồ sơ, sổ điểm, học bạ điện tử	100% thực hiện

Kết luận:

Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025 – 2026 của Trường THCS Yên Phú là **nâng cao chất lượng dạy học toàn diện, phát triển năng lực học sinh, đổi mới phương pháp và chuyển đổi số hiệu quả, xây dựng môi trường học đường kỷ cương – thân thiện – sáng tạo – hạnh phúc.**

IV. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý và chỉ đạo chuyên môn

Nội dung:

- Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục năm học theo hướng dẫn của Bộ, Sở và Phòng VH-XH, Sở Giáo dục và Đào tạo .
- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, nền nếp dạy học, kiểm tra đánh giá.
- Nâng cao năng lực quản lý của Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm.
- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.
- Tổ chức hội nghị, sinh hoạt chuyên môn định kỳ, đánh giá kết quả từng học kỳ.

Biện pháp:

- Ban Giám hiệu chỉ đạo xây dựng kế hoạch năm học cụ thể đến từng tổ, từng cá nhân.
- Thực hiện sinh hoạt chuyên môn định kỳ 2 tuần/lần; sinh hoạt cụm chuyên môn liên trường ít nhất 2 lần/năm.
- Phân công nhiệm vụ rõ ràng, gắn trách nhiệm với kết quả thi đua.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ, báo cáo, dự giờ và đánh giá.
- Tổ chức họp giao ban chuyên môn hàng tháng, kịp thời tháo gỡ khó khăn trong dạy học.

2. Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

Nội dung:

- Triển khai đồng bộ chương trình GDPT 2018 ở tất cả các khối lớp (6–9).
- Cập nhật kế hoạch dạy học linh hoạt, phù hợp thực tế trường và năng lực học sinh.
- Tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp, STEM, câu lạc bộ.

Biện pháp:

- Thành lập tổ tư vấn chương trình GDPT 2018 do Hiệu trưởng làm trưởng ban.
- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, phân phối chương trình theo khung thời gian của Bộ.
- Mỗi tổ chuyên môn xây dựng ít nhất 02 chuyên đề dạy học theo hướng phát triển năng lực.
- Tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm định kỳ; điều chỉnh kế hoạch giáo dục kịp thời nếu có thay đổi.
- Phối hợp phụ huynh và địa phương trong hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp.

3. Nâng cao chất lượng dạy học, đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức

Nội dung:

- Đổi mới phương pháp giảng dạy, phát huy tính tích cực của học sinh.
- Tăng cường ứng dụng CNTT, học liệu số, thiết bị dạy học hiện đại.
- Nâng cao năng lực giáo viên trong tổ chức hoạt động học tập tích cực, trải nghiệm.

Biện pháp:

- Tổ chức chuyên đề cấp trường về phương pháp dạy học tích cực, kỹ năng hướng dẫn học sinh tự học.
- Khuyến khích sử dụng các công cụ số: PowerPoint, Canva, Quizizz, Kahoot, Azota, Google Form... trong kiểm tra, dạy học.
- Mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 01 tiết dạy minh họa đổi mới PPDH/năm học.
- Triển khai phong trào “Mỗi thầy cô là một bài học sáng tạo”.
- Dự giờ, thao giảng định kỳ để nhân rộng mô hình, phương pháp hiệu quả.

4. Đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh

Nội dung:

- Thực hiện nghiêm Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT.
- Đa dạng hóa hình thức đánh giá: tự luận, trắc nghiệm, dự án, sản phẩm học tập.
- Đảm bảo công bằng, khách quan, phản ánh đúng năng lực học sinh.

Biện pháp:

- Mỗi tổ chuyên môn xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, hướng tới đánh giá theo năng lực.
- Tăng cường đánh giá thường xuyên bằng nhận xét, hồ sơ học tập, phiếu học tập điện tử.
- Ứng dụng phần mềm VNPT/VnEdu để quản lý, nhập điểm và in học bạ điện tử.
- Tổ chức kiểm tra, ra đề chung theo khối để đảm bảo thống nhất đánh giá.
- Rút kinh nghiệm sau mỗi đợt kiểm tra, thi học kỳ để điều chỉnh dạy học phù hợp.

5. Công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên

Nội dung:

- Bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng sư phạm, năng lực số cho đội ngũ.
- Nâng cao tinh thần tự học, tự bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng.

Biện pháp:

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025–2026 cho 100% giáo viên.
- Cử giáo viên tham gia tập huấn chuyên môn, đổi mới kiểm tra đánh giá, sử dụng thiết bị dạy học mới.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề cấp tổ, cấp trường, chia sẻ kinh nghiệm qua bài học minh họa.
- Ứng dụng công nghệ số trong tự học (qua LMS, MOOC, E-learning).
- Đưa tiêu chí bồi dưỡng vào đánh giá chuẩn nghề nghiệp cuối năm.

6. Công tác phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi

Nội dung:

- Củng cố chất lượng đại trà, phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp.

Biện pháp:

- Lập danh sách học sinh yếu theo từng môn, phân công giáo viên phụ trách, xây dựng kế hoạch phụ đạo cụ thể theo tuần.
- Tổ chức câu lạc bộ học tập, nhóm học tập giúp nhau tiến bộ.
- Thành lập đội tuyển học sinh giỏi các môn, có kế hoạch ôn luyện cụ thể, thường xuyên kiểm tra đánh giá.
- Động viên, khen thưởng kịp thời học sinh tiến bộ và có thành tích xuất sắc.

7. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

Nội dung:

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy và đánh giá.
- Xây dựng hệ thống học liệu số, tiết dạy trực tuyến, và kho bài giảng điện tử.

Biện pháp:

- 100% giáo viên có tài khoản truy cập, cập nhật dữ liệu giảng dạy trên nền tảng số.
- Thiết lập thư viện số lưu trữ bài giảng, giáo án, đề kiểm tra.
- Triển khai tập huấn kỹ năng thiết kế bài giảng điện tử cho giáo viên.
- Sử dụng phần mềm quản lý chuyên môn, điểm danh, báo cáo điện tử.
- Phối hợp Phòng VH-XH triển khai hệ thống học liệu dùng chung trong cụm trường.

8. Công tác nề nếp, kỷ cương, văn hóa học đường

Nội dung:

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, không bạo lực học đường.
- Giữ vững nền nếp, kỷ cương dạy học, rèn luyện đạo đức học sinh.

Biện pháp:

- Thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, học sinh.
- Phối hợp giữa GVCN – Đoàn – Đội – Công an xã trong tuyên truyền an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn.
- Duy trì nền nếp đầu giờ, sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ có nội dung giáo dục đạo đức, kỹ năng sống.
- Tổ chức các phong trào: “Trường học hạnh phúc”, “Nói lời hay – Làm việc tốt”.
- Khen thưởng, biểu dương kịp thời học sinh tốt, xử lý nghiêm vi phạm.

9. Công tác phối hợp giáo dục và xã hội hóa

Nội dung:

- Huy động sự tham gia của phụ huynh, tổ chức, cá nhân vào hoạt động giáo dục.
- Phối hợp với chính quyền, đoàn thể trong tổ chức các hoạt động ngoại khóa, thiện nguyện, trải nghiệm.

Biện pháp:

- Tổ chức họp Ban đại diện CMHS định kỳ mỗi học kỳ.
- Thông tin hai chiều giữa nhà trường – gia đình qua sổ liên lạc điện tử.
- Phát động phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.
- Kêu gọi xã hội hóa bổ sung thiết bị, cây xanh, cảnh quan.
- Định kỳ sơ kết, tổng kết hoạt động phối hợp để rút kinh nghiệm.

10. Công tác thi đua – khen thưởng

Nội dung:

- Tạo động lực, khích lệ đội ngũ và học sinh hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Biện pháp:

- Xây dựng tiêu chí thi đua rõ ràng cho từng tổ, từng cá nhân.
- Phát động phong trào thi đua theo chủ đề năm học của Bộ và của ngành.
- Tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng kịp thời giáo viên, học sinh đạt thành tích xuất sắc.

- Gắn kết quả thi đua với đánh giá viên chức, xét danh hiệu thi đua cuối năm.

 Kết luận phần IV:

Trường THCS Yên Phú tập trung chỉ đạo toàn diện, đồng bộ và linh hoạt, phát huy sức mạnh tập thể, đổi mới quản lý – dạy học – đánh giá – chuyển đổi số, nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025–2026, góp phần xây dựng “Trường học hạnh phúc – học sinh tích cực – giáo viên sáng tạo – quản lý hiệu quả.”

V. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN THEO THÁNG

Tháng 8/2025: Công tác chuẩn bị năm học mới

Mục tiêu: Chuẩn bị đầy đủ điều kiện cho năm học mới 2025–2026.

Nội dung công việc:

- Rà soát, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phòng học bộ môn.
- Hoàn thiện công tác tuyển sinh lớp 6, phân lớp các khối.
- Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học; phân công chuyên môn, thời khóa biểu.
- Tổ chức bồi dưỡng chính trị, chuyên môn đầu năm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Tổ chức họp Hội đồng sư phạm triển khai nhiệm vụ năm học mới.
- Tổ chức vệ sinh trường lớp, trang trí, tu sửa cảnh quan, đảm bảo an toàn trường học.
- Kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, phòng học, hệ thống điện, nước, thiết bị PCCC.
- Đón học sinh tựu trường, hướng dẫn nề nếp đầu năm học.

Người phụ trách: Ban Giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn, Giáo viên chủ nhiệm, Nhân viên cơ sở vật chất.

Tháng 9/2025: Ổn định nề nếp – Phát động thi đua

Mục tiêu: Ổn định tổ chức, nề nếp học tập; tạo không khí thi đua sôi nổi đầu năm học.

Nội dung công việc:

- Tổ chức Lễ khai giảng năm học mới 2025–2026.
- Ổn định tổ chức lớp học, nề nếp dạy – học, quy chế chuyên môn.
- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn giáo viên đầu năm.
- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Quốc khánh 2/9 và Ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường (5/9).

- Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt – Học tốt” và “Xây dựng trường học hạnh phúc”.
- Triển khai các hoạt động đầu năm: họp phụ huynh, công tác chủ nhiệm, giáo dục đạo đức học sinh.
- Tập huấn giáo viên sử dụng học bạ điện tử, phần mềm quản lý điểm.

Người phụ trách: Ban Giám hiệu, Tổ chuyên môn, Tổng phụ trách Đội, GVCN.

Tháng 10/2025: Đổi mới phương pháp – Nâng cao chất lượng dạy học

Mục tiêu: Tập trung chuyên môn, đổi mới phương pháp, xây dựng nền nếp học tập tích cực.

Nội dung công việc:

- Tổ chức hội giảng chào mừng Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10.
- Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.
- Tổ chức kiểm tra 15 phút, 1 tiết đầu kỳ để đánh giá năng lực học sinh.
- Rà soát học sinh yếu, xây dựng kế hoạch phụ đạo.
- Tổ chức chuyên đề cấp tổ về đổi mới PPDH, đánh giá năng lực học sinh.
- Kiểm tra việc thực hiện chương trình, hồ sơ, sổ điểm.

Người phụ trách: Tổ chuyên môn, BGH, GVCN.

Tháng 11/2025: Thi đua dạy tốt – học tốt

Mục tiêu: Thi đua lập thành tích chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

Nội dung công việc:

- Phát động đợt thi đua “Dạy tốt – Học tốt”.
- Tổ chức thao giảng, hội giảng cấp trường.
- Bình chọn tiết dạy tốt, giáo viên tiêu biểu.
- Kiểm tra giữa học kỳ I các khối lớp.
- Tổ chức hoạt động văn nghệ, thể thao chào mừng 20/11.
- Sơ kết thi đua đợt I, đánh giá kết quả học tập, nề nếp học sinh.

Người phụ trách: BGH, Tổ chuyên môn, GVCN, TPT Đội.

Tháng 12/2025: Ổn định học kỳ I – Tăng cường giáo dục đạo đức

Mục tiêu: Hoàn thiện chương trình học kỳ I; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống.

Nội dung công việc:

- Dạy và hoàn thành chương trình học kỳ I đúng tiến độ.
- Ôn tập, tổ chức kiểm tra học kỳ I nghiêm túc, đúng quy chế.
- Đánh giá, xếp loại học sinh giữa năm học; sơ kết học kỳ I.
- Tổ chức hoạt động ngoại khóa: “Uống nước nhớ nguồn” (22/12).
- Tăng cường công tác an ninh, an toàn trường học dịp cuối năm.

Người phụ trách: BGH, Tổ chuyên môn, GVCN, TPT Đội.

Tháng 1/2026: Sơ kết học kỳ I – Chuẩn bị Tết Nguyên đán

Mục tiêu: Sơ kết học kỳ I, củng cố nề nếp học tập, đảm bảo an toàn trước và sau Tết.

Nội dung công việc:

- Sơ kết học kỳ I, rút kinh nghiệm công tác chuyên môn.
- Họp rút kinh nghiệm giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học.
- Hoàn thiện hồ sơ học kỳ I.
- Tổ chức hoạt động “Tết yêu thương – Tết an toàn” cho học sinh.
- Kiểm tra cơ sở vật chất, phòng chống cháy nổ trước kỳ nghỉ Tết.

Người phụ trách: BGH, Công đoàn, TPT Đội, GVCN.

Tháng 2/2026: Ổn định sau Tết – Bắt nhịp học kỳ II

Mục tiêu: Ổn định nề nếp sau nghỉ Tết, duy trì chất lượng học tập.

Nội dung công việc:

- Ổn định tổ chức, nề nếp học sinh sau Tết.
- Rà soát học sinh yếu học kỳ I, lập kế hoạch phụ đạo.
- Triển khai kế hoạch học kỳ II; điều chỉnh phân phối chương trình (nếu có).
- Sinh hoạt chuyên môn định kỳ, kiểm tra hồ sơ giữa kỳ.

Người phụ trách: BGH, Tổ chuyên môn, GVCN.

Tháng 3/2026: Tăng tốc học kỳ II – Giáo dục kỹ năng sống

Mục tiêu: Đẩy mạnh phong trào thi đua chào mừng Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 và Ngày thành lập Đoàn 26/3.

Nội dung công việc:

- Tổ chức hội giảng chào mừng 8/3 và 26/3.
- Đẩy mạnh hoạt động Đội, phong trào văn nghệ, thể thao.
- Tăng cường phụ đạo, bồi dưỡng học sinh giỏi.
- Sinh hoạt chuyên đề về “Giáo dục giới tính, phòng chống bạo lực học đường”.
- Kiểm tra định kỳ học kỳ II (giữa kỳ).

Người phụ trách: BGH, Tổ chuyên môn, GVCN, TPT Đội.

Tháng 4/2026: Nâng cao chất lượng đại trà – Ôn tập cuối năm

Mục tiêu: Tập trung nâng cao chất lượng học tập; chuẩn bị kiểm tra cuối năm.

Nội dung công việc:

- Tổ chức ôn tập, củng cố kiến thức cho học sinh các khối.
- Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.
- Kiểm tra công tác hồ sơ, sổ điểm điện tử, kế hoạch giáo dục.
- Tăng cường kiểm tra chuyên môn, dự giờ, rút kinh nghiệm.
- Phát động phong trào thi đua “Nước rút – Về đích” cuối năm.

Người phụ trách: BGH, Tổ chuyên môn, GVCN.

Tháng 5/2026: Tổng kết năm học

Mục tiêu: Hoàn thành chương trình, đánh giá, tổng kết năm học.

Nội dung công việc:

- Hoàn thành chương trình GDPT 2018 đúng kế hoạch.
- Tổ chức kiểm tra học kỳ II các khối lớp.
- Đánh giá, xếp loại học sinh cuối năm; lập danh sách lên lớp, ở lại lớp.
- Tổng kết, khen thưởng năm học 2025–2026.
- Hoàn thiện hồ sơ chuyên môn, lưu trữ hồ sơ điện tử.
- Báo cáo tổng kết năm học gửi Phòng VH-XH, Sở Giáo dục và Đào tạo .

Người phụ trách: BGH, Tổ chuyên môn, GVCN.

Tháng 6–7/2026: Hoàn thiện công tác hè

Mục tiêu: Thực hiện nhiệm vụ hè, chuẩn bị cho năm học mới.

Nội dung công việc:

- Thực hiện nhiệm vụ trực hè, bảo quản cơ sở vật chất.
- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt hè cho học sinh phối hợp với Đoàn – Đội địa phương.
- Tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm học.
- Rút kinh nghiệm công tác chuyên môn, chuẩn bị kế hoạch cho năm học tới.
- Hoàn thiện hồ sơ lưu trữ chuyên môn, báo cáo công tác hè.

Người phụ trách: BGH, TPT Đội, GVCN, nhân viên bảo vệ.

☒ Tóm lại:

Kế hoạch thực hiện theo tháng của Trường THCS Yên Phú năm học 2025–2026 được xây dựng đầy đủ, cụ thể, có trọng tâm theo từng giai đoạn, bảo đảm tính liên tục, đồng bộ và khả thi, hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, duy trì nề nếp kỷ cương và phát huy hiệu quả chuyển đổi số trong dạy học.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Ban Giám hiệu

- **Hiệu trưởng:**
 - Chịu trách nhiệm chung trước cấp trên về toàn bộ công tác chuyên môn của nhà trường.
 - Phê duyệt và chỉ đạo thực hiện kế hoạch chuyên môn của từng tổ, từng giáo viên.
 - Điều hành, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học.
 - Chủ trì các cuộc họp chuyên môn toàn trường, chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, chuyển đổi số, giáo dục STEM, hoạt động trải nghiệm.
 - Tổ chức các kỳ thi, kiểm tra, đánh giá học sinh, bảo đảm đúng quy chế.
 - Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học; xử lý kịp thời các sai sót chuyên môn, hồ sơ, kế hoạch dạy học.
- **Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn:**
 - Giúp Hiệu trưởng trực tiếp quản lý và điều hành công tác giảng dạy, học tập.
 - Xây dựng kế hoạch chuyên môn chi tiết từng tháng, từng học kỳ.

- Theo dõi việc thực hiện chương trình, phân phối chương trình, tiến độ giảng dạy.
- Chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, dự giờ, đánh giá giờ dạy.
- Hướng dẫn, giám sát việc nhập điểm, đánh giá học sinh theo Thông tư 22, 58, 26 (tùy cấp).
- Quản lý hồ sơ chuyên môn, sổ điểm điện tử, học bạ, kế hoạch dạy học, giáo án.
- Báo cáo định kỳ cho Hiệu trưởng và Phòng VH-XH, Sở Giáo dục và Đào tạo .

b) Tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tổ theo năm, học kỳ và tháng; bám sát kế hoạch chung của trường.
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ 2 tuần/lần, tập trung vào đổi mới PPDH, kiểm tra đánh giá, phát triển năng lực học sinh.
- Tổ chức dự giờ – rút kinh nghiệm, thao giảng, chuyên đề, bồi dưỡng học sinh giỏi.
- Phối hợp với BGH trong kiểm tra hồ sơ, đánh giá giáo viên.
- Đề xuất các sáng kiến, biện pháp nâng cao chất lượng dạy học.
- Báo cáo định kỳ kết quả chuyên môn, thống kê chất lượng bộ môn.

c) Giáo viên chủ nhiệm

- Thực hiện tốt công tác chủ nhiệm lớp: giáo dục đạo đức, nề nếp, kỹ năng sống cho học sinh.
- Theo dõi chuyên cần, học lực, hạnh kiểm, phối hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh.
- Tổ chức sinh hoạt lớp định kỳ, nắm bắt tâm lý học sinh, giải quyết kịp thời mâu thuẫn trong lớp.
- Phối hợp với giáo viên bộ môn, Tổng phụ trách Đội và Ban đại diện cha mẹ học sinh để quản lý, giáo dục học sinh toàn diện.
- Thực hiện đầy đủ hồ sơ chủ nhiệm, sổ điểm, nhận xét học bạ.

d) Giáo viên bộ môn

- Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch dạy học và đánh giá theo quy định của Bộ GD&ĐT.
- Soạn giáo án đúng quy định, đảm bảo đổi mới phương pháp, sử dụng thiết bị dạy học hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm túc nền nếp lên lớp, dự giờ, chấm chữa bài, cập nhật điểm số đúng thời gian.
- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy học.
- Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, chủ động tham gia hội thi, chuyên đề.
- Thực hiện tốt các nhiệm vụ kiêm nhiệm do nhà trường phân công.

e) Tổng phụ trách Đội

- Tổ chức, hướng dẫn các hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh trong và ngoài giờ học.
- Phối hợp GVCN, giáo viên bộ môn trong công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống.
- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, phong trào thi đua, hoạt động nhân đạo – xã hội.
- Quản lý, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lớp, cán bộ chi đội.
- Phối hợp Đoàn – Đội xã tổ chức sinh hoạt hè, hoạt động cộng đồng.

f) Nhân viên thư viện – thiết bị

- Quản lý, bảo quản, sử dụng và cấp phát đầy đủ thiết bị, đồ dùng dạy học.
- Tổ chức phục vụ học sinh, giáo viên trong hoạt động mượn – trả sách, tài liệu.
- Phối hợp các tổ chuyên môn để tổ chức hoạt động “Giờ đọc sách”, “Ngày hội đọc sách”.
- Thực hiện kiểm kê, bổ sung thiết bị dạy học, lập báo cáo định kỳ.

2. Công tác kiểm tra, đánh giá

- Tổ chức kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch của Phòng VH-XH, Sở Giáo dục và Đào tạo và nhà trường (ít nhất 2 đợt/năm).
- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ giáo viên, chất lượng giảng dạy, kết quả học sinh.
- Dự giờ, đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên.
- Thực hiện công tác tự đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục.
- Báo cáo định kỳ và đột xuất với Phòng VH-XH, Sở Giáo dục và Đào tạo .

3. Công tác thi đua – khen thưởng

- Triển khai phong trào thi đua “Dạy tốt – Học tốt”, “Trường học thân thiện – Học sinh tích cực”, “Đổi mới – Sáng tạo trong dạy và học”.

- Đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp và kết quả thi đua từng học kỳ.
- Khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong giảng dạy và phong trào.
- Đưa tiêu chí đổi mới phương pháp dạy học, chuyển đổi số vào xét thi đua.

4. Báo cáo và tổng kết

- Các tổ chuyên môn, giáo viên nộp báo cáo định kỳ hàng tháng cho Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.
- Nhà trường tổng hợp, báo cáo sơ kết học kỳ I, tổng kết năm học, gửi Phòng VH-XH đúng quy định.
- Tổ chức họp Hội đồng sư phạm để đánh giá, rút kinh nghiệm, đề xuất kế hoạch năm học sau.

5. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch

- Trong quá trình thực hiện, nếu có sự thay đổi về chỉ đạo của cấp trên hoặc điều kiện thực tế, Hiệu trưởng có quyền điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chuyên môn cho phù hợp.
- Các điều chỉnh phải được thông báo công khai trong Hội đồng sư phạm và báo cáo về Phòng VH-XH, Sở Giáo dục và Đào tạo .

☒ Tổng kết:

Phần Tổ chức thực hiện giúp đảm bảo kế hoạch chuyên môn của Trường THCS Yên Phú năm học 2025–2026 được triển khai đồng bộ, có trách nhiệm, có kiểm tra giám sát và có khen thưởng động viên kịp thời, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng nhà trường kỷ cương – nền nếp – chất lượng – sáng tạo.

VII. KẾT LUẬN

Kế hoạch thực hiện công tác chuyên môn năm học 2025–2026 là căn cứ để Trường THCS Yên Phú tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong toàn trường.

Các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên và các bộ phận liên quan căn cứ vào kế hoạch này để xây dựng kế hoạch cụ thể, đảm bảo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Người lập kế hoạch
(Ký, ghi rõ họ tên)

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Thùy Giang